

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
BỘ MÔN TIN HỌC ĐẠI CƯƠNG

ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung:

Tên học phần:	Kỹ năng máy tính và tin học ứng dụng văn phòng		
Mã học phần:	71CICT10012	Số tin chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	Môn học chung		
Hình thức thi: Thực hành	Thời gian làm bài:	90	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input checked="" type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
CLO4	Xây dựng quyền tiểu luận theo quy chuẩn	Thực hành	50%	Phần Word (câu 1 đến câu 4)	10/10	
CLO5	Giải quyết các vấn đề về tính toán số liệu cơ bản sử dụng bảng tính Excel	Thực hành	50%	Phần Excel (câu 1 đến câu 9)	10/10	

III. Nội dung câu hỏi thi

Phần Word

Câu 1: Header and Footer

(1 điểm)

Làm Header and Footer như trên mẫu đề thi. Sinh viên phải điền đầy đủ thông tin vào.

Header:

Họ và tên SV: MSSV:

Ngày thi: Ca thi: Phòng thi:

Footer:

Câu 2: Table & SmartArt & Equation**a) Table**

(2 điểm)

Chỉnh Line Spacing: 1.15. Chỉnh Paragraph Spacing Before và After: 6pt.

Ngày tháng năm ghi số	Chứng từ		Diễn giải	Ngày đến hạn thanh toán	Số tiền		
	Số hiệu	Ngày tháng			Nợ	Có	
A	B	C	D	E	F	G	
CÙNG NGÀY PHÁT HÀNH			Số dư đầu kỳ		x		
							x
			Phát sinh trong kỳ				x
						x	
						x	

b) SmartArt

(1 điểm)

QUY TRÌNH BÁN HÀNG 5 BƯỚC**c) Equation**

(1 điểm)

$$y = \frac{x - \frac{1}{3}}{\sqrt[3]{x^2}(x - 1)}$$

Câu 3: Columns

(2 điểm)

Chỉnh Line Spacing: 1.15. Chỉnh Paragraph Spacing Before và After: 6pt.

THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với vị trí là một trong ba trung tâm du lịch lớn trên bản đồ du lịch Việt Nam, Đà Nẵng, thành phố biển xinh đẹp hiền hòa và mến khách, nơi mà bạn có thể dễ dàng đến được bằng cả đường bộ, đường hàng không và đường thủy. Một dấu ấn địa lý và lịch sử, điểm trung chuyển tiện lợi đến các di sản văn hóa thế giới như Huế, Mỹ Sơn, Hội An và khu dự trữ sinh quyển thế giới Cù Lao Chàm.



Qua năm tháng Đà Nẵng đang càng khẳng định là một điểm đến hấp dẫn và lý tưởng đối với bàn bè và du khách năm châu.

Đà Nẵng được xem là điểm trung chuyển quan trọng trên con đường di sản miền Trung, thành phố Đà Nẵng được bao bọc bởi 3 di sản văn hóa thế giới: Huế, Hội An, Mỹ Sơn. Xa hơn một chút nữa là di sản thiên nhiên thế giới Vườn Quốc gia Phong Nha – Kẻ Bàng và Động Thiên Đường. Chính vị trí này đã làm nổi rõ vai trò của thành phố Đà Nẵng trong khu vực, đó là nơi đón tiếp, phục vụ, trung chuyển khách. Không chỉ trứ danh bởi những bãi biển đẹp, Đà Nẵng cũng mang nét hấp dẫn riêng biệt bởi vị thế tựa lưng vào dải Trường Sơn hùng vĩ, lại có bán đảo Sơn Trà vươn ra biển. Nhờ vậy, Đà Nẵng có con đèo Hải Vân được mệnh danh “thiên hạ đệ nhất hùng quang” với cảnh quang nhìn ra biển vô cùng ngoạn mục và những khúc lượn hiểm trở.

Câu 4: Tabs & Index**a) Tabs**

(2 điểm)

Chỉnh Line Spacing: 1.15. Chỉnh Paragraph Spacing Before và After: 6pt.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc****CHỨNG CHỈ TIN HỌC ỨNG DỤNG**

Cấp cho: Giới tính: Nam / Nữ

Ngày sinh: Nơi sinh:

Đã hoàn thành khóa học: Kết thúc ngày:

Hội đồng kiểm tra:

Tên hội đồng:

Giám khảo 1: Số điểm:

Giám khảo 2: Số điểm:

Điểm tổng kết:

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng ... năm

b) Index

(1 điểm)

Thiết lập mục lục tự động

Mục lục

Câu 1: Header and Footer	1
Câu 2: Table & SmartArt & Equation	2
a) Table	2
b) SmartArt	2
c) Equation	2
Câu 3: Columns.....	3
Câu 4: Tabs & Index	4
a) Tabs.....	4
b) Index	4

Phần Excel

Cho dữ liệu như trong file Excel. Yêu cầu (viết công thức ở dòng 5 sau đó sao chép xuống đủ 50 dòng trong bảng tính)

Câu 1: (1 điểm)

Xác định MÃ MÔN HỌC dựa vào 2 ký tự đầu của MÃ PHIẾU GHI DANH.

Câu 2: (1.5 điểm)

Xác định TÊN MÔN theo quy tắc sau: (viết chính xác dấu tiếng Việt, chữ Hoa / thường không phân biệt)

- + Nếu MÃ MÔN HỌC là BL thì TÊN MÔN là Bơi Lội
- + Nếu MÃ MÔN HỌC là CL thì TÊN MÔN là Cầu Lông
- + Nếu MÃ MÔN HỌC là JD thì TÊN MÔN là Judo

Câu 3: (1.5 điểm)

Xác định GIÁ ĐỒNG PHỤC dựa vào MÃ MÔN HỌC trong BẢNG GIÁ ĐỒNG PHỤC ở Sheet [BangDo].

Câu 4: (2 điểm)

Xác định giá trị của cột GHI CHÚ theo quy tắc sau:

- + Nếu THÁNG của NGÀY KHAI GIẢNG trước tháng 6 Hoặc MÃ MÔN HỌC là BL thì ghi chú là "học tối"
- + Nếu SỐ BUỔI HỌC > 17 thì ghi chú là "cuối tuần"
- + Còn lại thì ghi chú là "học sáng"

Câu 5: (1 điểm)

Tính LỆ PHÍ HỌC (VND) = SỐ BUỔI HỌC * LỆ PHÍ HỌC (USD) * TỶ GIÁ USD. Kết quả được làm tròn đến Hàng Ngàn sử dụng HÀM đã học.

Câu 6: (1 điểm)

TRÍCH LỘC dữ liệu sang Sheet [TrichLoc] các mẫu tin có SỐ BUỔI HỌC < 23.

Câu 7: (0.5 điểm)

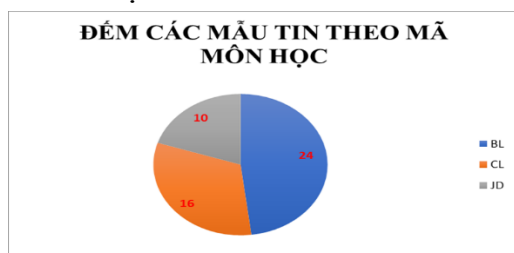
Đọc yêu cầu và sắp xếp bảng tính ở Sheet [SapXep], KHÔNG Sắp xếp tại sheet này.

Câu 8: (1 điểm)

Tại Sheet [ThongKe], Đếm Các Mẫu Tin theo MÃ MÔN HỌC.

Câu 9: (0.5 điểm)

Vẽ đồ thị như mẫu sau:



ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Word		10	
Câu 1: Header and Footer		1.0	
Tạo và định dạng Header theo mẫu	Làm đúng theo mẫu, có canh Tab ở Header và điền đầy đủ thông tin như yêu cầu	0.5	
Tạo và định dạng Footer theo mẫu	Làm đúng theo mẫu, có chèn số trang và tổng số trang	0.5	
Câu 2: Table & SmartArt & Equation		4.0	
Tạo và định dạng Table theo mẫu	Làm đúng theo mẫu, có đúng bố cục dòng, cột, ô. Có thực hiện nhập nội dung và trang trí văn bản. Có đóng khung, tô nền và thực hiện đặt Tab Stop trong bảng.	2.0	
Tạo và định dạng SmartArt theo mẫu	Chọn đúng loại SmartArt, có tạo đầy đủ và chính xác các nội dung. Có chỉnh style và color cho SmartArt	1.0	

Tạo và định dạng Equation	Tạo đúng các cấu trúc toán và thể hiện đúng các phân tử trong công thức	1.0	
Câu 3: Columns		2.0	
Tạo và định dạng Columns	Chia đúng số lượng cột, chỉnh DropCap như yêu cầu. Có chèn ảnh vào vùng chia cột và thực hiện trang trí ảnh như yêu cầu. Có trang trí tiêu đề bài viết như yêu cầu.	2.0	
Câu 4: Tabs & Index		3.0	
Tạo và định dạng Tabs	Nhập chính xác nội dung. Tạo đúng loại Tab, số lượng và cấu hình Leader chính xác như yêu cầu.	2.0	
Tạo danh mục nội dung (mục lục)	Tạo chính xác các danh mục nội dung dùng Index và có 2 cấp bậc như yêu cầu	1.0	
II. Excel		10	
Câu 1		1.0	
Xác định MÃ MÔN HỌC dựa vào 2 ký tự đầu của MÃ PHIẾU GHI DANH.	left(C5,2)	1.0	
Câu 2		1.5	
Xác định TÊN MÔN theo quy tắc sau: (viết chính xác dấu tiếng Việt, chữ Hoa / thường không phân biệt) + Nếu MÃ MÔN HỌC là BL thì TÊN MÔN là Bơi Lội + Nếu MÃ MÔN HỌC là CL thì TÊN MÔN là Cầu Lông + Nếu MÃ MÔN HỌC là JD thì TÊN MÔN là Judo	if(D5="BL","BƠI LỘI",if(D5="CL","CẦU LÔNG","JUDO"))	1.5	
Câu 3		1.5	
Xác định GIÁ ĐỒNG PHỤC dựa vào MÃ MÔN HỌC trong BẢNG GIÁ ĐỒNG PHỤC ở Sheet [BangDo].	Hlookup(D5, BangDo!\$C\$3:\$F\$4,2,0)	1.5	
Câu 4		2.0	

Xác định giá trị của cột GHI CHÚ theo quy tắc sau: + Nếu THÁNG của NGÀY KHAI GIẢNG trước tháng 6 Hoặc MÃ MÔN HỌC là BL thì ghi chú là "học tối" + Nếu SỐ BUỔI HỌC > 17 thì ghi chú là "cuối tuần" + Còn lại thì ghi chú là "học sáng"	if(or(month(G5)<6, D5="BL"),"học tối",if(E5>17,"cuối tuần","học sáng"))	2.0	
Câu 5		1.0	
Tính LỆ PHÍ HỌC (VND) = SỐ BUỔI HỌC * LỆ PHÍ HỌC (USD) * TỶ GIÁ USD. Kết quả được làm tròn đến Hàng Ngàn sử dụng HÀM đã học.	Round(E5*I5*\$J\$2,-3)	1.0	
Câu 6		1.0	
TRÍCH LỌC dữ liệu sang Sheet [TrichLoc] các mẫu tin có SỐ BUỔI HỌC < 23.	Thực hiện chính xác thao tác trích lọc để lấy ra các mẫu tin như yêu cầu và sao chép vào Sheet [TrichLoc]	1.0	
Câu 7		0.5	
Đọc yêu cầu và sắp xếp bảng tính ở Sheet [SapXep], KHÔNG Sắp xếp tại sheet này.	Thực hiện chính xác thao tác sắp xếp để kết quả hiển thị chính xác như yêu cầu.	0.5	
Câu 8		1.0	
Tại Sheet [ThongKe], Đếm Các Mẫu Tin theo MÃ MÔN HỌC.	CountIf(DuLieu!\$D\$5:\$D\$54, ThongKe!C5)	1.0	
Câu 9		0.5	
Vẽ đồ thị theo mẫu	Vẽ chính xác loại đồ thị với vùng dữ liệu như yêu cầu. Có định dạng đồ thị theo yêu cầu.	0.5	
	Điểm tổng	20.0	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 11 năm 2023

Người duyệt đề



Th.S Nguyễn Thu Nguyệt Minh

Giảng viên ra đề



Th.S Trà Văn Đồng